

THẨM QUYỀN VÀ THỦ TỤC TỔ TỤNG TRỌNG TÀI PHỤ TRỢ CỦA ICSID: ĐIỂM MỚI VÀ LƯU Ý CHO VIỆT NAM

TS LÊ THỊ NGỌC HÀ

Khoa Luật Quốc tế, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh
Faculty of International Law, Ho Chi Minh City University of Law
Email: ltnha02@hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Trong nhiều vụ kiện, các nhà đầu tư nước ngoài đã khởi kiện các quốc gia lên trọng tài phụ trợ của Trung tâm Giải quyết Tranh chấp Đầu tư Quốc tế (International Centre for Settlement of Investment Disputes, ICSID). Việc nghiên cứu thẩm quyền và thủ tục tố tụng trọng tài phụ trợ theo các quy tắc của ICSID năm 2022 là phù hợp và cần thiết tại thời điểm hiện tại. Sau khi phân tích so sánh, bài viết tìm thấy rằng (i) thẩm quyền của trọng tài phụ trợ được mở rộng theo chủ thể và thu hẹp theo vấn đề tranh chấp, (ii) phương thức tiếp cận, sử dụng cơ chế trọng tài phụ trợ được thuận lợi hoá, (iii) thời hạn cho phần lớn các hoạt động tố tụng được chi tiết hoá, (iv) cơ chế trọng tài rút gọn được thiết kế cho một số khiếu kiện. Từ đó, bài viết đưa ra một số lưu ý cho Việt Nam khi lựa chọn, sử dụng cơ chế trọng tài này.

Từ khóa: trọng tài phụ trợ, cơ chế phụ trợ, TTPT, ICSID, ISDS

Abstract

In many cases, foreign investors have filed lawsuits against host states to International Centre for Settlement of Investment Disputes (ICSID)'s additional facility arbitration. Studying the arbitral jurisdiction and procedures under the 2022 ICSID additional facility rules is deemed relevant and essential at this stage. Through this comparative study, the article finds that (i) the arbitral jurisdiction has been expanded to cover diverse disputing parties while being limited to investment disputes only, (ii) the accessibility of the additional facility arbitration has been facilitated, (iii) the timeframes for most procedural activities have been crystalized, and (iv) the expedited arbitration has been newly designed for certain complaints. The article then presents noteworthy considerations for Vietnam with regard to this additional facility arbitration.

Keywords: additional facility arbitration, additional facility, ICSID, ISDS

DOI: <https://doi.org/10.70236/khplvn.725>

Ngày nhận bài: 06/03/2026

Ngày duyệt đăng: 15/05/2026

1. Khung pháp lý điều chỉnh hoạt động giải quyết tranh chấp bằng trọng tài phụ trợ của ICSID

Bên cạnh các bộ quy tắc của Công ước về giải quyết tranh chấp đầu tư giữa các quốc gia và công dân của các quốc gia khác (*Convention on the Settlement of Investment Disputes between States and Nationals of Other States*, Công ước ICSID) thường được biết đến, Trung tâm quốc tế giải quyết tranh chấp đầu tư (Trung tâm ICSID) còn xây dựng khung pháp lý để điều chỉnh hoạt động giải quyết tranh chấp (GQTC) giữa nhà đầu tư và quốc gia nhận đầu tư không thuộc phạm vi của Công ước ICSID. Khung pháp lý này được hình thành từ năm 1978 sau khi Công ước ICSID có hiệu lực và Trung tâm ICSID được thành lập gần 12 năm,¹ và thường được gọi là Cơ chế phụ trợ (*additional facility/AF*) của ICSID.

Hoạt động GQTC bằng trọng tài theo Cơ chế phụ trợ của ICSID (trọng tài phụ trợ, TTPT) được điều chỉnh bởi ba bộ quy tắc. Thứ nhất là Bộ Quy tắc phụ trợ (*Additional Facility Rules*) quy định về điều kiện tiếp cận, sử dụng các quy tắc phụ trợ trong đó có

¹ International Centre for Settlement of Investment Disputes (ICSID), *ICSID Thirteenth Annual Report 1978/1979*, 1979, tr. 3-4.

TTPT. *Thứ hai* là Bộ Quy tắc trọng tài phụ trợ (*AF Arbitration Rules*) cung cấp các hướng dẫn về thủ tục cho chủ thể tham gia tố tụng, tiến hành tố tụng và bên thứ ba. *Thứ ba* là Bộ Quy định về hành chính và tài chính phụ trợ (*AF Administrative and Financial Regulations*) đưa ra các hướng dẫn về hành chính và kỹ thuật để các bên tranh chấp sử dụng trọng tài thuận lợi và đúng quy trình. Tất cả các bộ quy tắc này đã được sửa đổi và bổ sung vào năm 2003, 2006 và 2022. Qua từng giai đoạn khác nhau, các bộ quy tắc phụ trợ này đã được sử dụng để điều chỉnh hoạt động GQTC trong nhiều vụ kiện ISDS khác nhau. Tính đến thời điểm hiện nay, ít nhất 85 vụ tranh chấp đã sử dụng cơ chế TTPT của ICSID.² Các bộ quy tắc được sửa đổi và bổ sung vào năm 2022 được sử dụng để điều chỉnh các vụ kiện được khởi xướng sau ngày có hiệu lực (01/7/2022).

Việt Nam hiện nay chưa tham gia Công ước ICSID nhưng cho phép nhà đầu tư (NĐT) nước ngoài sử dụng TTPT của ICSID trong nhiều hiệp định đầu tư và hiệp định thương mại có điều chỉnh bảo hộ đầu tư (*international investment agreements*, IIAs).³ Các nhà đầu tư nước ngoài, trên thực tế, đã kiện Chính phủ Việt Nam lên TTPT của ICSID trong 02 vụ tranh chấp số ARB(AF)/18/2 (*Shin Dong Baig v. Việt Nam*) và số ARB(AF)/22/7 (*PowerChina, China Railway v. Việt Nam*).⁴ Các quy tắc điều chỉnh TTPT của ICSID năm 2022 (cơ chế mới) đang được sử dụng trong vụ kiện thứ hai.⁵ Việc hiểu rõ các điểm mới về tố tụng TTPT theo cơ chế mới của ICSID và vận dụng được vào bối cảnh của Việt Nam tại thời điểm hiện nay được cho là phù hợp và cần thiết.

2. Điều chỉnh thẩm quyền của trọng tài phụ trợ

2.1. Mở rộng chủ thể tranh chấp

Cơ chế mới mở rộng phạm vi chủ thể tranh chấp (*rationale personae*) theo hai hướng: (i) không yêu cầu các bên tranh chấp truyền thống (bao gồm NĐT và quốc bị đơn) phải đáp ứng điều kiện về “tính liên quan” đến thành viên Công ước ICSID; và (ii) bổ sung chủ thể (bị đơn) mới là tổ chức hội nhập kinh tế khu vực (*Regional Economic Integration Organisation/REIO*). Điều này đồng nghĩa với sự mở rộng thẩm quyền của TTPT.

Thứ nhất, theo cơ chế mới, các bên tranh chấp truyền thống được sử dụng TTPT ngay cả khi các bên “không liên quan” đến thành viên Công ước ICSID. Cụ thể, các bên tranh chấp có thể bao gồm (i) nguyên đơn là NĐT không có quốc tịch của thành viên Công ước ICSID và (ii) bị đơn là quốc gia không phải là thành viên ICSID.⁶ Trong khi đó, nếu theo cơ chế cũ thì các bên tranh chấp chỉ có thể sử dụng TTPT khi đáp ứng điều kiện là một trong các bên tranh chấp phải “có liên quan” đến thành viên Công ước ICSID. Ví dụ, nguyên đơn phải là NĐT nước ngoài có quốc tịch của thành viên Công ước ICSID hoặc bị đơn phải là thành viên Công ước ICSID.⁷

Sự mở rộng chủ thể nêu trên được đánh giá là phù hợp với thực tế hiện nay. Cụ thể, Công ước ICSID đã có ít nhất 158 thành viên tính từ khi cơ chế mới có hiệu lực⁸, nên lý do phản đối sự mở rộng này – rủi ro giảm động lực gia nhập Công ước ICSID và khiến

2 Danh sách các vụ kiện được giải quyết theo Bộ Quy tắc (QT) trọng tài phụ trợ (TTPT) tại <https://icsid.worldbank.org/cases/case-database>.
 3 Điều 3.33(2)(b) EVIPA; Điều 9.19(4)(b) CPTPP.
 4 PowerChina HuaDong Engineering Corporation and China Railway 18th Bureau Group Company Ltd v. Socialist Republic of Viet Nam (ICSID Case No. ARB(AF)/22/7).
 5 ICSID, *The First Year of Practice under the ICSID 2022 Rules*, 2023, tr. 11.
 6 QT 2(1)(a) Bộ Quy tắc phụ trợ năm 2022.
 7 Điều 2(1)(b) Bộ Quy tắc phụ trợ năm 2006; Trần Việt Dũng, Nguyễn Thị Lan Hương, *Các cơ chế trọng tài đầu tư quốc tế - Quy tắc, thủ tục, thực tiễn*, Nxb. Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2020, tr. 133-138.
 8 ICSID, *Annual Report 2023*, Washington D.C., tr. 8.

các thành viên ICSID phải chịu gánh nặng chi phí cho cơ chế được sử dụng bởi các quốc gia không phải thành viên – đã dần suy giảm giá trị.⁹ Bên cạnh đó, một số IIAs, mặc dù được ký kết giữa các quốc gia không phải thành viên Công ước ICSID, cũng cho phép NĐT sử dụng TTPT của ICSID.¹⁰

Thứ hai, theo cơ chế mới, NĐT có thể kiện REIO lên TTPT của ICSID. Bị đơn trong vụ kiện ISDS không chỉ là quốc gia nhận đầu tư như theo cơ chế phụ trợ cũ hay theo trọng tài Công ước ICSID mà còn bao gồm tổ chức kinh tế liên chính phủ.¹¹ Với sự mở rộng này, cơ chế mới có phần thể hiện “tham vọng” tối đa hóa thẩm quyền để giải quyết tất cả các tranh chấp ISDS có thỏa thuận TTPT.¹²

Việc cho phép REIO là bị đơn theo cơ chế mới được cho là xuất phát từ thực tế gần đây khi một số IIAs ghi nhận REIO là một bên ký kết hiệp định và có thể là bị đơn trong ISDS.¹³ Xét về kỹ thuật lập pháp, việc cho phép này sẽ tạo sự mạch lạc, thống nhất giữa các lĩnh vực luật (nội dung và tổ tụng) trong pháp luật quốc tế về đầu tư. Trên thực tế, trong bối cảnh có nhiều REIO được hình thành, biện pháp ảnh hưởng tới đầu tư hoặc NĐT nước ngoài không chỉ của quốc gia thành viên (ví dụ như thành viên EU) mà còn của REIO (ví dụ như EU). Tuy nhiên, nếu IIAs không ghi nhận REIO là một bên ký kết mà thay vào đó liệt kê từng thành viên,¹⁴ thì REIO không thể là bị đơn theo cơ chế mới.

2.2. Thu hẹp vấn đề tranh chấp

Vấn đề tranh chấp (*ratione materiae*) có thể được giải quyết bởi cơ chế phụ trợ, nhưng đã bị hạn chế theo các quy tắc mới, kéo theo việc thẩm quyền GQTC của TTPT cũng bị thu hẹp. Cụ thể, nếu theo cơ chế cũ thì TTPT được giải quyết (i) tranh chấp phát sinh từ hoạt động đầu tư và (ii) tranh chấp *không* phát sinh từ hoạt động đầu tư (đáp ứng điều kiện là một bên tranh chấp “có liên quan” đến thành viên Công ước ICSID).¹⁵ Nhưng theo cơ chế mới thì TTPT chỉ được giải quyết loại tranh chấp đầu tiên.¹⁶

Sự thu hẹp này là phù hợp vì NĐT chưa sử dụng TTPT để giải quyết loại tranh chấp thứ hai trên thực tế và cũng khó nếu họ muốn sử dụng các biện pháp bảo hộ theo IIAs.¹⁷ Sự thu hẹp này cũng đưa cơ chế phụ trợ về đúng với tên gọi của ICSID: trung tâm quốc tế về giải quyết tranh chấp đầu tư. Như vậy, TTPT của ICSID đã chuyên môn hóa về GQTC phát sinh từ đầu tư giữa NĐT nước ngoài và quốc gia nhận đầu tư, hoặc REIO (ISDS theo nghĩa rộng).

9 Aurelia Antonietti, Randi Ayman, “Additional facility arbitration rules (2006): International centre for settlement of investment disputes (ICSID)”, *Max Planck Encyclopedias of International Law*, 2020, đoạn 3; ICSID, “Các đề xuất sửa đổi Quy tắc của ICSID”, Working Paper, tập 3, 2018, đoạn 962-963 – ICSID, 2018.

10 Điều 9(3)(b) BIT giữa Ấn Độ và Lybia; Điều 16.1(b) BIT giữa Ấn Độ và Kyrgyzstan. Xem thêm: Aurelia Antonietti, Randi Ayman, “Additional facility arbitration rules (2022): International centre for settlement of investment disputes (ICSID)”, *Max Planck Encyclopedias of International Law*, 2023, đoạn 12.

11 Điều 2(1)(a) Bộ Quy tắc Phụ trợ năm 2006; Điều 25 Công ước ICSID; QT 2(1)(c) Bộ Quy tắc phụ trợ năm 2022.

12 Susan Franck, “Reforming World Bank dispute resolution: ICSID in context”, *Michigan Journal of International Law*, Vol. 44(03), 2023, tr. 392, <https://doi.org/10.36642/mjil.44.3.reforming>

13 IIAs giữa EU và Việt Nam, Chi Lê, Singapore hoặc Canada. Xem thêm: ICSID, *tlđđ*, 2018, đoạn 961.

14 IIAs giữa các thành viên ASEAN và Hàn Quốc, Trung Quốc, Úc và New Zealand, Ấn Độ hoặc Hồng Kông.

15 Điều 2(b) Bộ Quy tắc phụ trợ năm 2006.

16 QT 2(1) Bộ Quy tắc phụ trợ năm 2022.

17 ICSID, *tlđđ*, 2022, tr. 9; Antonio R. Parra, “The 2022 amendments of the regulations and rules of the International Centre for Settlement of Investment Disputes: change and continuity”, *Journal of World Investment & Trade*, Vol. 5-6(23), 2022, tr. 731, <https://doi.org/10.1163/22119000-12340267>; Nova Scotia Power và Venezuela, Vụ kiện ICSID số ARB(AF)/11/1, Phán quyết, 2014, đoạn 143-46.

Nội dung	Cơ chế TTPT cũ (2006)		Cơ chế TTPT mới (2022)	
Thẩm quyền theo chủ thể	Chủ thể tranh chấp (Đ2-QTPT):		Mở rộng phạm vi chủ thể (QT2-QTPT):	
	Nguyên đơn hoặc bị đơn	→ “liên quan” đến thành viên Công ước ICSID	Nguyên đơn hoặc bị đơn	→ “không liên quan” đến thành viên Công ước ICSID
	Bị đơn	→ quốc gia/vùng lãnh thổ	Bị đơn	→ quốc gia/vùng lãnh thổ; → tổ chức liên chính phủ REIO
Thẩm quyền theo vấn đề tranh chấp	Vấn đề tranh chấp (Đ2-QTPT):		Thu hẹp vấn đề tranh chấp (QT2-QTPT): Tranh chấp phát sinh từ hoạt động đầu tư	
	Tranh chấp phát sinh từ hoạt động đầu tư			
	Tranh chấp không phát sinh từ hoạt động đầu tư			

3. Thuận lợi hóa phương thức tiếp cận, sử dụng cơ chế trọng tài phụ trợ

3.1. Bỏ thủ tục xin chấp thuận về việc tiếp cận cơ chế trọng tài phụ trợ

Cơ chế mới loại bỏ thủ tục xin chấp thuận hoặc phê duyệt trước khi nộp yêu cầu trọng tài. Nếu theo cơ chế cũ, các bên tranh chấp phải nộp đơn xin chấp thuận và các giấy tờ cần thiết để Tổng thư ký ICSID xem xét các yếu tố liên quan và chấp thuận việc sử dụng TTPT.¹⁸ Đây là thủ tục được thiết kế nhằm mục đích loại bỏ những trường hợp rõ ràng không thuộc thẩm quyền của trọng tài hoặc để tránh những sai sót không đáng có liên quan đến các yếu tố có thể ảnh hưởng đến thẩm quyền trọng tài (đặc biệt là yếu tố chủ thể). Tuy nhiên, thủ tục này được cho là một trong những nguyên nhân khiến TTPT không được sử dụng nhiều trong thời gian qua.¹⁹

Việc loại bỏ điều kiện thủ tục nêu trên là phù hợp khi cơ chế mới cho phép các chủ thể tranh chấp “có liên quan” hoặc “không liên quan” đến thành viên ICSID đều có thể sử dụng TTPT. Trong bối cảnh mới, không nhất thiết phải có một bước xem xét về yếu tố chủ thể từ phía Tổng thư ký trước khi bên tranh chấp gửi yêu cầu trọng tài. Tổng thư ký trên thực tế đã từ chối phê duyệt một yêu cầu ngay sau khi cơ chế mới có hiệu lực, mặc dù bên nộp yêu cầu muốn thực hiện yêu cầu đó vì lý do thận trọng.²⁰ Sự loại bỏ này có thể làm tăng khả năng NĐT nước ngoài tiếp cận TTPT trong tương lai. Nếu tính từ tháng 7/2022 đến tháng 6/2025 thì đã có 15 vụ kiện được khởi xướng theo TTPT.²¹

3.2. Yêu cầu nộp và tiếp cận hồ sơ, văn bản, tài liệu trực tuyến

Theo cơ chế mới, bên tranh chấp phải đăng tải trực tuyến đơn yêu cầu trọng tài, các yêu cầu khác, các tài liệu, hồ sơ liên quan trong quá trình giải quyết tranh chấp (thay vì bằng văn bản giấy như theo cơ chế cũ).²² Quy định về việc nộp đơn yêu cầu trọng tài (kèm với giấy tờ minh chứng) trực tuyến, cũng như nộp hồ sơ trực tuyến nói chung lần lượt được ghi nhận tại Quy tắc 5 và 12. Đối với các giấy tờ hồ sơ cụ thể theo từng bước, yêu cầu nộp trực tuyến có thể tìm thấy trong các quy tắc sử dụng từ “file” hoặc “filing”. Chỉ trong trường

¹⁸ Điều 4 Bộ Quy tắc phụ trợ năm 2006.

¹⁹ Kinnear, Meg, and Randi Ayman, “The Past and future of ICSID additional facility dispute settlement”, in Charles N. Brower, and others (eds), *By Peaceful Means: International Adjudication and Arbitration - Essays in Honour of David D. Caron*, Oxford University Press, 2024, <https://doi.org/10.1093/oso/9780192848086.003.0008>

²⁰ ICSID, *tlld*, 2022, tr. 9–10.

²¹ Tổng hợp theo ICSID, *tlld*, 2023, tr. 25; ICSID, *Annual Report* 2024, tr. 15; ICSID, *Annual Report* 2025, tr. 16.

²² Điều 2 Bộ Quy tắc TTPT năm 2006; Quy định 24 quy định về hành chính và tài chính năm 2006.

hợp thấy cần thiết, Tổng thư ký sẽ yêu cầu bên tranh chấp nộp yêu cầu trọng tài bằng hình thức khác;²³ hoặc chỉ trong trường hợp đặc biệt, Hội đồng trọng tài (HĐTT) sẽ yêu cầu bên tranh chấp gửi hồ sơ theo phương thức khác.²⁴

Yêu cầu nộp hồ sơ trực tuyến này sẽ tiết kiệm thời gian hơn vì thông tin được chuyển đến nhanh hơn và có thể chia sẻ cùng lúc với nhiều người hơn, qua đó giảm thiểu các thủ tục và tác vụ liên quan đến việc lưu trữ văn bản giấy. Hiện nay, các bên tranh chấp được ICSID hướng dẫn sử dụng nền tảng Box để thực hiện việc đăng tải các giấy tờ hồ sơ liên quan.²⁵ Đồng thời phương thức này cũng hỗ trợ việc GQTC hiệu quả hơn vì lưu trữ, trích xuất, truy tìm hồ sơ dễ hơn và các văn bản được chuyển đi và tiếp nhận rõ ràng hơn. Như vậy, những điều chỉnh trong cơ chế phụ trợ mới nhằm tập trung nâng cao hiệu quả về thời gian và chi phí – tương tự như cơ chế mới của Công ước ICSID.²⁶

3.3. Cho phép tổ chức phiên họp đầu tiên bằng hình thức trực tuyến

Cơ chế mới cho phép phiên họp đầu tiên được tổ chức trực tuyến. Cụ thể, phiên họp đầu tiên theo thủ tục thông thường có thể được tổ chức từ xa miễn sao phù hợp. Các bên và HĐTT được lựa chọn phương thức trực tuyến hoặc trực tiếp mà không bắt buộc phải là trực tiếp như theo cơ chế cũ.²⁷ Phiên họp đầu tiên theo thủ tục rút gọn được mặc định là tổ chức trực tuyến.²⁸ Chỉ khi các bên và HĐTT thỏa thuận họp trực tiếp thì lúc đó mới không họp trực tuyến.

Việc tổ chức họp trực tuyến này sẽ tiết kiệm thời gian vì sẽ không mất thời gian cho việc xin visa, xuất nhập cảnh và di chuyển. Đồng thời, phương thức này cũng đảm bảo tối đa thời gian cho các trọng tài viên đọc, nghiên cứu hồ sơ trong vòng 30 ngày (trước khi mở phiên họp đầu tiên) nếu các bên tranh chấp thỏa thuận thủ tục (trọng tài) rút gọn. Từ tháng 7/2022 đến tháng 6/2025, TTPT và trọng tài của Công ước ICSID đã sử dụng hình thức trực tuyến cho khoảng 71,5% tổng số phiên họp (568).²⁹

Như vậy, để thực hiện mục tiêu GQTC hiệu quả, tiết kiệm thời gian và chi phí, cơ chế phụ trợ hiện hành được đổi mới, hình thức tổ chức phiên họp đầu tiên từ cố định trực tiếp sang lựa chọn trực tiếp hoặc trực tuyến. Sự đổi mới này được cho là nhằm phản hồi lại những chỉ trích dành cho cơ chế cũ – vốn tốn thời gian và chi phí cao.³⁰ Sự đổi mới này cũng được cho là phù hợp với xu thế phát triển công nghệ hiện nay và đáp ứng mục tiêu giảm thiểu tác động đến môi trường của các hoạt động kinh tế và xã hội nói chung.

3.4. Cho phép lựa chọn địa điểm trọng tài tại bất kỳ quốc gia nào

Theo cơ chế cũ, các bên tranh chấp có quyền cho ý kiến về địa điểm trọng tài nhưng quyết định cuối cùng vẫn thuộc về HĐTT.³¹ Địa điểm trọng tài theo cơ chế cũ bị giới hạn trong danh sách các thành viên của Công ước New York năm 1958.³² Tuy nhiên, cơ chế mới có cách tiếp cận rộng hơn. Đó là các bên tranh chấp được lựa chọn địa điểm trọng tài ở bất kỳ quốc gia nào, và HĐTT chỉ được quyết định khi các bên tranh chấp không thống nhất được.³³ Trong giai đoạn từ tháng 7/2022 đến tháng 6/2025, có khoảng 65% tổng số phiên

23 QT 5(1) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

24 QT 12(2) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

25 Hướng dẫn nộp yêu cầu trọng tài phụ trợ trực tuyến, tại: <https://icsid.worldbank.org/procedures/arbitration/additional-facility/how-to-file-a-request/2022>.

26 Nick Lawn, Helin Laufer, "The 2022 ICSID Arbitration Rules", *Romanian Arbitration Journal (Revista Romana de Arbitraj)*, Vol. 16(2), 2022, tr. 44-45; Ngô Quỳnh Liên, "Điểm mới của quy tắc trọng tài ICSID năm 2022 - Những cơ hội, thách thức cho nhà đầu tư nước ngoài và quốc gia sở tại", *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, Số 397(2), 2024, tiểu mục 1.3.

27 QT 38(2) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022; Điều 21(2) Bộ Quy tắc TTPT năm 2006.

28 QT 84(2) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

29 Tổng hợp theo ICSID, 2023, *tlđđ*, tr. 33; ICSID, 2024, *tlđđ*, tr. 22; ICSID, 2025, *tlđđ*, tr. 28.

30 Queen Mary University of London & White & Case, *2021 International arbitration survey: Adapting arbitration to a changing world*, London, 2021, tr. 13.

31 Điều 19 Bộ Quy tắc TTPT năm 2006.

32 Danh sách 172 thành viên của Công ước New York, tại <https://www.newyorkconvention.org/contracting-states>

33 QT 41, Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

hợp trực tiếp được thực hiện (bởi TTPT và trọng tài của Công ước ICSID) tại địa điểm do các bên tự chọn (ví dụ như Paris, London, Madrid) ngoài trụ sở của Trung tâm ICSID.³⁴

Sự thay đổi này có ảnh hưởng đến việc công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài. Phán quyết của TTPT của ICSID sẽ được công nhận và cho thi hành theo nguyên tắc của Công ước New York 1958 nếu được ban hành bởi HĐTT có địa điểm trọng tài tại thành viên Công ước này. Phán quyết của TTPT có thể được giải thích thuộc phạm vi điều chỉnh của Công ước (Điều 1, đoạn 1, câu 2)³⁵ hoặc theo thỏa thuận của các bên ký kết Hiệp định IIAs.³⁶ Trong các trường hợp còn lại, phán quyết của TTPT sẽ được công nhận và thi hành theo nguyên tắc có đi có lại.³⁷

Nội dung	Cơ chế TTPT cũ (2006)		Cơ chế TTPT mới (2022)	
Thủ tục xin chấp thuận	Có (Đ4-QTPT)		Không	
Hình thức nộp hồ sơ	+ Trực tiếp + Qua bưu điện (QĐ24, QT HC&TC)		+ Trực tuyến thông qua nền tảng Box và thư điện tử của Ban thư ký ICSID (QT12)	
Hình thức hợp phiên đầu tiên	TT thông thường (Đ21(3))	→ trực tiếp	TT thông thường (QT38(2)&(4))	→ trực tuyến → trực tiếp
			TT rút gọn (QT84(2))	→ trực tuyến
Địa điểm trọng tài	Thành viên Công ước New York 1958 (Đ19)		Bất kỳ quốc gia nào (QT41)	

4. Thiết lập mới, điều chỉnh thời hạn cho thủ tục trọng tài thông thường

4.1 Ấn định thời hạn bắt buộc cho một số hoạt động tố tụng

Mặc dù cơ chế mới vẫn để HĐTT ấn định các thời hạn cho các bước tố tụng nhưng đã *thiết lập mới* thời hạn bắt buộc cho các bên tham gia, các bên tiến hành tố tụng khi thực hiện một số hoạt động. Trước đây, những thời hạn này hoàn toàn do HĐTT quyết định.³⁸

Thứ nhất, thời hạn được *cố định cho HĐTT* khi đưa ra các lệnh, quyết định và phán quyết. Cụ thể, thời hạn để HĐTT ban hành lệnh hoặc kết luận cuối cùng về các vấn đề thủ tục sẽ được áp dụng trong quá trình GQTC là 15 ngày kể từ ngày tổ chức phiên họp đầu tiên với các bên tranh chấp, hoặc kể từ ngày lần đệ trình cuối cùng của các bên tranh chấp về các vấn đề liên quan.³⁹ Thời hạn để HĐTT ban hành quyết định giải quyết các yêu cầu từ các bên tranh chấp về việc (i) tách tranh chấp về thẩm quyền ra giải quyết riêng, (ii) áp dụng biện pháp tạm thời, (iii) biện pháp bảo đảm chi phí GQTC, hoặc (iv) giải quyết đơn xin phép từ bên thứ ba về việc nộp tài liệu, hồ sơ, thông tin liên quan đến tranh chấp là 30 ngày.⁴⁰

Đặc biệt, HĐTT được yêu cầu ban hành phán quyết trong một khoảng thời gian cố định, thống nhất, không phụ thuộc vào pháp luật nơi tiến hành tố tụng trọng tài như trước đây. Thời hạn cho việc ban hành phán quyết theo thủ tục đặc biệt là 60 ngày (khoảng 2

34 Tổng hợp theo ICSID, 2023, *tlđđ*, tr. 33; ICSID, 2024, *tlđđ*, tr. 22; ICSID, 2025, *tlđđ*, tr. 29.

35 Nội dung: “Công ước còn được áp dụng cho những quyết định trọng tài không được coi là quyết định trong nước tại quốc gia nơi việc công nhận và thi hành chúng được yêu cầu”.

36 Điều 9(6) BIT giữa Việt Nam và Ô-man.

37 Điều 424 khoản 1 Bộ luật Tố tụng dân sự của Việt Nam năm 2015.

38 Điều 33 Bộ Quy tắc TTPT năm 2006.

39 QT 38(5) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

40 QT 52(3)(đ), 57(2)(đ), 63(2) và 77(5) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

tháng sau ngày thành lập HĐTT hoặc đệ trình cuối cùng của bên tranh chấp phản đối vụ kiện) nếu vụ kiện được kết luận là thiếu căn cứ pháp lý,⁴¹ hoặc 180 ngày (khoảng 6 tháng sau ngày đệ trình cuối cùng của bên tranh chấp phản đối vụ kiện) nếu vụ kiện được kết luận là không thuộc thẩm quyền của HĐTT và tranh chấp về thẩm quyền này đã được tách ra để giải quyết riêng.⁴² Thời hạn ban hành phán quyết đối với các trường hợp còn lại là 240 ngày (khoảng 8 tháng kể từ ngày đệ trình cuối cùng của các bên tranh chấp).⁴³

Thứ hai, thời hạn được cố định cho các bên tranh chấp khi nộp các yêu cầu lên HĐTT. Cụ thể, thời hạn cho một bên tranh chấp nộp yêu cầu hủy bỏ tư cách thành viên HĐTT hoặc cho bên tranh chấp còn lại gửi phản hồi về yêu cầu này là 21 ngày,⁴⁴ nộp yêu cầu tách tranh chấp về thẩm quyền ra giải quyết riêng là 45 ngày sau ngày đệ trình văn bản cuối cùng thể hiện quan điểm của các bên về các vấn đề tranh chấp.⁴⁵ Trong trường hợp cả hai bên tranh chấp đã “im lặng” trong 150 ngày, thì vẫn có thể “lên tiếng” trong thời hạn 30 ngày sau ngày nhận được thông báo (cảnh báo) từ HĐTT về tình trạng “im lặng” này để tiếp tục quy trình tố tụng; nếu không có phản hồi từ các bên tranh chấp thì tố tụng sẽ bị chấm dứt.⁴⁶ Trong trường hợp một bên tranh chấp “im lặng” – không tham gia phiên họp hoặc không trình bày sự việc/ý kiến, bên tranh chấp này vẫn có thể trình bày (bằng văn bản) cho HĐTT trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày tổ chức hoặc dự định tổ chức phiên họp.⁴⁷

4.2. Điều chỉnh thời hạn bắt buộc cho một số hoạt động tố tụng

Bên cạnh việc ấn định thời hạn mới, cơ chế mới cũng có những điều chỉnh nhất định đối với các thời hạn đã được thiết lập trước đó. Điều chỉnh ở đây bao gồm hai cách: rút ngắn hoặc kéo dài thời hạn.

Thứ nhất, thời hạn lựa chọn số lượng trọng tài viên (TTV) và phương thức thành lập HĐTT đã bị rút ngắn lại. Cụ thể, thời hạn cho các bên thông báo thỏa thuận về số lượng (số lẻ) TTV và phương thức chọn/chỉ định TTV tới Tổng thư ký là 45 ngày (thay vì là 60 ngày như trước đây) sau ngày đăng ký trọng tài.⁴⁸ Nếu các bên không thực hiện quyền này trong khoảng thời gian ấn định thì HĐTT sẽ được mặc định là bao gồm ba thành viên, trong đó hai thành viên do từng bên tranh chấp lựa chọn và Chủ tịch HĐTT do các bên cùng thỏa thuận.

Thứ hai, thời hạn của một số hoạt động khác được kéo dài. Ví dụ như thời hạn cho TTV (được các bên tranh chấp hoặc Tổng thư ký chỉ định) phản hồi về việc chấp thuận là thành viên HĐTT và gửi tuyên bố có chữ ký cho Trung tâm ICSID là 20 ngày (thay vì 15 ngày như trước đây) sau ngày nhận được yêu cầu về việc chấp thuận từ Tổng thư ký.⁴⁹ Thời hạn cho bên tranh chấp nộp phản đối vụ kiện vì lý do thiếu căn cứ pháp lý là 45 ngày (thay vì là 30 ngày như trước đây) sau ngày thành lập HĐTT.⁵⁰

Như vậy, để thực hiện mục tiêu GQTC hiệu quả và tiết kiệm thời gian, cơ chế mới đã (i) thiết lập mới, và (ii) điều chỉnh khá nhiều thời hạn để thực hiện một số hoạt động tố tụng. Việc ấn định nhiều thời hạn bắt buộc cho các bên tham gia, tiến hành tố tụng cũng phù hợp với nghĩa vụ chung của họ là phải “tiến hành tố tụng một cách thiện chí, nhanh

41 QT 51(2)(c) và 69(1)(a) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

42 QT 54(3)(c) và 69(1)(b) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

43 QT 54(4)(c) và 69(1)(c) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

44 QT 30(2) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

45 QT 54 Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

46 QT 67 Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

47 *Như trên.*

48 QT 24(2) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022; Điều 9(1) Bộ Quy tắc TTPT năm 2006.

49 QT 27(2) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022; Điều 11(3) Bộ Quy tắc TTPT năm 2006.

50 QT 51(2)(a) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022; Điều 45(6) Bộ Quy tắc TTPT năm 2006.

chóng và tiết kiệm chi phí”.⁵¹ Điều này cũng phù hợp với nghĩa vụ cụ thể của HĐTT là “nỗ lực tốt nhất để tuân thủ các thời hạn để ban hành các lệnh, quyết định và phán quyết”.⁵²

Có thể có ý kiến cho rằng việc ấn định các thời hạn ở trên chỉ là phương pháp phản hồi (về mặt tâm lý) những chỉ trích về cơ chế cũ là tốn nhiều thời gian (và kéo theo tốn chi phí), chứ thực tế không có ý nghĩa nhiều vì cơ chế mới đồng thời cho phép gia hạn hoặc chấp nhận (có điều kiện) các văn bản, thủ tục được thực hiện sau các thời hạn này.⁵³ Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng các thời hạn bắt buộc nêu trên được ấn định bởi Bộ Quy tắc nên việc gia hạn (nếu có) thuộc “thẩm quyền” của các bên tranh chấp mà không phải là HĐTT (vì HĐTT chỉ được gia hạn các thời hạn do HĐTT ấn định).⁵⁴ Trong trường hợp HĐTT không thể tuân thủ các thời hạn bắt buộc này thì phải có giải trình về sự chậm trễ và đưa ra ngày dự kiến các văn bản liên quan có thể được ban hành. Vì thế, việc ấn định các thời hạn bắt buộc là cần thiết để HĐTT và các bên tích cực GQTC và không kéo dài thời gian tố tụng.

Nội dung	Cơ chế cũ	Cơ chế TTPT mới (2022)	
Thời hạn thủ tục tố tụng	Không	Thiết lập mới thời hạn cho HĐTT:	
		Ban hành lệnh (<i>orders</i>)	15 ngày (QT38)
		Ban hành quyết định (<i>decisions</i>)	30 ngày (QT52, 57, 63, 77)
		Ban hành phán quyết (<i>awards</i>):	
		+ GQTC về cơ sở pháp lý của vụ kiện	60 ngày (QT51(2), 69(1)(a))
		+ GQTC về thẩm quyền	180 ngày (QT54(3), 69(1)(b))
		+ GQTC toàn bộ	240 ngày (QT54(4), 69(1)(c))
	Không	Thiết lập mới thời hạn cho các bên tranh chấp:	
		Yêu cầu hủy bỏ tư cách TTV (hoặc phản hồi liên quan)	21 ngày (QT30(2))
		Yêu cầu tách GQTC về thẩm quyền	45 ngày (QT54)
		Bên tranh chấp “lên tiếng” trước khi tố tụng bị xem là chấm dứt do cả hai bên đã “im lặng”	150 ngày + 30 ngày (QT67)
		Bên tranh chấp “lên tiếng”, nếu đã “im lặng” đến hết ngày diễn ra phiên họp	60 ngày (QT67)

Hoạt động tố tụng	Cơ chế TTPT cũ (2006)	Cơ chế TTPT mới (2022)
Thông báo số lượng và phương thức chọn/chỉ định TTV	60 ngày (Đ9(1))	45 ngày (QT24(2))
TTV phản hồi về việc được chỉ định	15 ngày (Đ11(3))	20 ngày (QT27(2))
Bên tranh chấp phản đối vụ kiện vì thiếu căn cứ pháp lý	30 ngày (Đ45(6))	45 ngày (QT51(2)(a))

51 QT 11(1) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

52 QT 20(1) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

53 QT 19 Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

54 QT 19(1) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

5. Thiết lập mới thủ tục trọng tài rút gọn

Cơ chế mới có điểm đặc trưng là hình thành thủ tục (trọng tài) rút gọn (*expedited arbitration*). Các bên được thỏa thuận sử dụng thủ tục rút gọn bất kể khi nào (trước hoặc sau khi thành lập HĐTT theo thủ tục thông thường).⁵⁵

Thứ nhất, để thành lập HĐTT, thủ tục rút gọn xây dựng thời hạn chi tiết (i) cho các bên tranh chấp khi chỉ định TTV và (ii) cho TTV khi xem xét chấp thuận việc chỉ định. Cụ thể, sau ngày thông báo thỏa thuận sử dụng thủ tục trọng tài rút gọn (*notice of consent*), các bên phải thông báo số lượng thành viên HĐTT là một TTV duy nhất hay ba TTV (tối Tổng thư ký ICSID) trong thời hạn 30 ngày⁵⁶ (Bước 1 – Thông báo số lượng TTV). Sau thời điểm thông báo này, các bên có 20 ngày để cùng nhau chỉ định TTV duy nhất, hoặc mỗi bên chỉ định 02 thành viên HĐTT⁵⁷ (Bước 2a – Chỉ định TTV bởi các bên tranh chấp). Sau ngày nhận được sự chấp thuận chỉ định từ 02 thành viên HĐTT, các bên có thêm 20 ngày để cùng nhau chỉ định Chủ tịch HĐTT đối với trường hợp HĐTT bao gồm 03 thành viên (Bước 3a – Chỉ định Chủ tịch HĐTT bởi các bên tranh chấp).⁵⁸ Về phía thành viên HĐTT hoặc Chủ tịch HĐTT, họ đều có thời hạn tối đa như nhau là 10 ngày để xem xét chấp thuận việc chỉ định⁵⁹ (Bước đệm – Chấp thuận chỉ định TTV).

Thủ tục rút gọn cũng chi tiết hóa thủ tục cho Tổng thư ký ICSID khi chỉ định TTV để hoàn tất việc thành lập HĐTT (iii). Cụ thể, trong trường hợp hết thời hạn ấn định mà không chỉ định được TTV hoặc TTV từ chối chấp thuận việc chỉ định, Tổng thư ký ICSID có 15 ngày để tham vấn các bên và chỉ định 02 thành viên HĐTT⁶⁰ (Bước 2b – Chỉ định TTV bởi Tổng thư ký). Sau khi nhận được sự chấp thuận chỉ định của 02 thành viên HĐTT, Tổng thư ký ICSID và các bên tiến hành các hoạt động tiếp theo trong thời hạn nhất định. Cụ thể, Tổng thư ký có 10 ngày để gửi danh sách 5 TTV tiềm năng cho vị trí Chủ tịch HĐTT tới các bên tranh chấp; các bên tranh chấp có tối đa 10 ngày để xem xét và đánh số thứ tự ưu tiên cho các TTV; Tổng thư ký sẽ thông báo vào ngày làm việc kế tiếp cho các bên tranh chấp biết TTV được họ ưu tiên nhất; Tổng thư ký sẽ lựa chọn TTV được ưu tiên thứ hai nếu TTV được ưu tiên nhất từ chối, hoặc sau thời hạn ấn định mà không nhận được phản hồi⁶¹ (Bước 3b – Chỉ định Chủ tịch HĐTT bởi Tổng thư ký).

Lưu ý rằng hiện nay thủ tục thông thường có ấn định thời hạn để thành lập HĐTT nhưng là tổng thời hạn cho giai đoạn này. Cụ thể, các bên được yêu cầu phải “tự mình” thành lập HĐTT trong thời hạn tổng là 90 ngày sau ngày thông báo số lượng TTV theo thủ tục thông thường.⁶² Tổng thư ký cũng chỉ được yêu cầu chung chung là chỉ định thành viên HĐTT (nếu cần) trước khi chỉ định Chủ tịch HĐTT,⁶³ và thực hiện việc chỉ định này trong thời hạn chung là 30 ngày sau ngày được yêu cầu.⁶⁴ Thủ tục thông thường cũng có ấn định thời gian cho bước nhỏ, nhưng chỉ bao gồm Bước 1(45 ngày) và Bước đệm (20 ngày).⁶⁵

Thứ hai, thủ tục rút gọn rút ngắn thời hạn cho một số hoạt động tố tụng (so với thủ tục thông thường). Cụ thể, thời hạn để các bên thông báo số lượng TTV là 30 ngày kể từ

55 QT 79 Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

56 QT 80(2) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022: Nếu các bên không thông báo thì HĐTT được mặc định là bao gồm trọng tài viên duy nhất.

57 QT 81(1) và 82(1)(a) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

58 QT 82(1)(b) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

59 QT 83 Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

60 QT 82(3)(a) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

61 QT 82(3)(b)–(c) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

62 QT 27(3) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

63 QT 26(2) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

64 QT 26(3) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

65 QT 24(2) và 27(3) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

ngày thông báo sử dụng thủ tục rút gọn (thay vì 45 ngày kể từ ngày đăng ký trọng tài theo thủ tục thông thường).⁶⁶ Thời hạn để trọng tài viên chấp thuận chỉ định là 10 ngày sau ngày nhận yêu cầu (thay vì là 20 ngày theo thủ tục thông thường).⁶⁷ Thời hạn để HĐTT tổ chức phiên họp đầu tiên là 30 ngày kể từ ngày thành lập HĐTT (thay vì 60 ngày theo thủ tục thông thường).⁶⁸ Thời hạn để HĐTT ban hành phán quyết là 120 ngày sau phiên họp cuối cùng (thay vì 240 ngày theo thủ tục thông thường).⁶⁹

Thứ ba, thủ tục rút gọn thiết lập thời hạn bắt buộc cho một số hoạt động tố tụng mà trong thủ tục thông thường sẽ do HĐTT quyết định. Cụ thể, nguyên đơn có 60 ngày sau ngày tổ chức phiên họp đầu tiên và bị đơn có 60 ngày tiếp theo để nộp lập luận của mình; nguyên đơn có tiếp 40 ngày sau ngày nhận được bản tự bảo vệ của bị đơn và bị đơn có 40 ngày tiếp theo để nộp phản hồi của mình.⁷⁰ Theo thủ tục rút gọn, phiên họp được yêu cầu tổ chức trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày các bên đệ trình văn bản cuối cùng, và phán quyết phải được ban hành trong thời hạn 120 ngày kể từ ngày tổ chức phiên họp.⁷¹

Như vậy, thủ tục rút gọn được thiết kế để thúc đẩy việc giải quyết tranh chấp nhanh chóng bằng cách (i) xây dựng thời hạn chi tiết hơn, (ii) rút ngắn thời hạn và (iii) ấn định các thời hạn chặt chẽ cho các hoạt động tố tụng (so với thủ tục thông thường). Với nhiều thời hạn bắt buộc, từng khoảng thời gian được chia nhỏ và ngắn, thủ tục rút gọn phù hợp với các khiếu kiện có giá trị nhỏ, tình tiết vụ việc và vấn đề pháp lý ít hoặc không quá phức tạp.⁷² Các nhà đầu tư cũng có thể thu hút các chủ thể “tài trợ” cho họ để sử dụng thủ tục rút gọn này.

Các hoạt động tố tụng		Thủ tục rút gọn (2022)	Thủ tục thông thường (2022)
Thành lập Hội đồng trọng tài		→ 60 ngày (1 TTV) → 80 ngày (3 TTV) → 115+ ngày (cần hỗ trợ từ Tổng thư ký)	→ 90 ngày (bởi các bên) → 150+ ngày (cần hỗ trợ từ Tổng thư ký)
	<i>Bước 1: Thông báo số lượng TTV</i>	30 ngày (QT80(2))	45 ngày (QT24(2))
	<i>Bước 2a: Chỉ định thành viên HĐTT bởi các bên tranh chấp</i>	20 ngày (QT82(1)(a))	
	<i>Bước 2b: Chỉ định thành viên HĐTT bởi Tổng thư ký ICSID</i>	15 ngày (QT82(3)(a))	
	<i>Bước 3a: Chỉ định chủ tịch HĐTT bởi các bên tranh chấp</i>	20 ngày (QT82(1)(b))	
	<i>Bước 3b: Chỉ định chủ tịch HĐTT bởi Tổng thư ký ICSID</i>	20 ngày + (QT82(3)(b)-(e))	
	<i>Bước đệm: TTV phản hồi về việc được chỉ định</i>	10 ngày (QT83)	20 ngày (QT27(2))

66 QT 80(2) và 24(2), Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

67 QT 83 và 27(3) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

68 QT 84(1) và 38(3) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

69 QT 85(1)(i) và 69(1)(c) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

70 QT 85(1) Bộ Quy tắc TTPT năm 2022.

71 Như trên.

72 ICSID, “Các đề xuất sửa đổi Quy tắc của ICSID”, Working Papers, tập 1, 2019, đoạn 468; ICSID, “Các đề xuất sửa đổi Quy tắc của ICSID”, Working Papers, số 6, 2021, đoạn 33; International Bar Association, Giải quyết tranh chấp đầu tư với các yêu cầu có giá trị nhỏ, 2022, tr. 18.

Tổ chức phiên họp đầu tiên	30 ngày (QT84(1))	60 ngày (QT38(3))
Gửi lập luận (mỗi bên)	60 ngày (QT85(1))	
Gửi phản hồi (mỗi bên)	40 ngày (QT85(1))	
Tổ chức phiên họp GQTC	60 ngày (QT85(1))	
Ban hành phán quyết GQTC toàn bộ	120 ngày (QT85(1)(i))	ngày (QT69(1)(c))

6. Một số lưu ý cho Việt Nam

Những điểm mới được phân tích ở trên cho thấy thẩm quyền và thủ tục tố tụng TTPT theo cơ chế mới của ICSID đã được sửa đổi đáng kể. Trong bối cảnh hiện nay, nhà đầu tư của Việt Nam và các cơ quan nhà nước của Việt Nam (chủ thể bên Việt Nam) có thể lưu ý một số vấn đề sau.

Thứ nhất là về sử dụng TTPT theo cơ chế mới khi chủ thể bên Việt Nam tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn hoặc nguyên đơn. Cụ thể, chủ thể bên Việt Nam: (i) không cần xin chấp thuận từ Tổng thư ký ICSID để được tiếp cận trọng tài phụ trợ; (ii) cần phải chuẩn bị tài liệu, hồ sơ dưới dạng điện tử để đăng tải trực tuyến (hiện tại là trên nền tảng Box) và gửi thư điện tử đến Ban thư ký ICSID; (iii) cần phải tuân thủ các thời hạn đã được chế nhỏ cho các bước cụ thể theo thủ tục thông thường hoặc thủ tục rút gọn; (iv) có thể thỏa thuận tham gia phiên họp đầu tiên bằng phương thức trực tuyến; (v) có thể thỏa thuận GQTC theo thủ tục rút gọn nếu tranh chấp có giá trị nhỏ hoặc không phức tạp. Chủ thể bên Việt Nam cũng (vi) cần chú trọng vấn đề lựa chọn địa điểm trọng tài tại quốc gia nào (thành viên hay không phải thành viên Công ước New York năm 1958) vì địa điểm trọng tài sẽ ảnh hưởng đến việc công nhận và cho thi hành phán quyết (theo nguyên tắc của Công ước này hay nguyên tắc có đi có lại). Những lưu ý này có tính thiết thực và hữu ích cho các tập huấn về GQTC đầu tư quốc tế trong bối cảnh mới.

Thứ hai là về giải thích, áp dụng điều khoản ISDS để sử dụng TTPT của ICSID khi Việt Nam và bên ký kết IIAs không phải là thành viên Công ước ICSID như Triều Tiên, Venezuela, Myanmar, Lào, Thái Lan, Ấn Độ, Macedonia, Nga, Kyrgyzstan, Ba Lan. Khi hiệp định không liệt kê TTPT tại điều khoản ISDS nhưng cho phép NĐT khởi kiện lên trọng tài vụ việc (như Hiệp định Đầu tư song phương (*bilateral investment treaties*, BIT) giữa Việt Nam và Triều Tiên hoặc Venezuela) thì các quy tắc của TTPT có thể được sử dụng nếu các bên tranh chấp lựa chọn. Khi hiệp định có quy định TTPT là một trong những diễn đàn GQTC nhưng có kèm điều kiện là một trong hai bên ký kết tham gia Công ước ICSID thì TTPT chỉ có thể được sử dụng khi các bên ký kết có giải thích chung về vấn đề này (dựa vào yếu tố lịch sử hình thành TTPT). Quy định này có thể được tìm thấy trong IIAs giữa các nước ASEAN với nhau (Điều 14) hoặc với Ấn Độ (Điều 20), BIT giữa Việt Nam và Macedonia (Điều 9), FTA giữa Việt Nam và Liên minh kinh tế Á-Âu (Điều 75). Tuy nhiên, nếu hiệp định không ghi nhận điều kiện đó thì có thể trực tiếp sử dụng TTPT như theo EVIPA (Điều 3.33).

Thứ ba là về giới hạn thẩm quyền của TTPT trong IIAs mới hoặc bản sửa đổi IIAs đã ký kết nếu Việt Nam hoặc/và các quốc gia đối tác lo ngại về hệ quả áp dụng của cơ chế mới – các bản biên tập lại (*redactions*) của các lệnh, quyết định và phán quyết của TTPT sẽ được công khai gần như “tự động” theo Quy tắc 73 Bộ Quy tắc trọng tài phụ trợ năm 2022. Như được phân tích ở mục 2, cơ chế phụ trợ của ICSID được điều chỉnh để mở

rộng tới đa thẩm quyền của trọng tài đối với các tranh chấp đầu tư quốc tế. Tuy nhiên, các quốc gia vẫn có thể thoả thuận không cho phép nhà đầu tư được sử dụng TTPT hoặc kiện REIO. Khi IIAs ghi nhận REIO là một bên tranh chấp thì các văn bản thực thi cũng cần điều chỉnh khái niệm tranh chấp đầu tư quốc tế để có phạm vi phù hợp – ISDS theo nghĩa rộng. Bên cạnh đó, các quốc gia cũng có thể hạn chế tiếp cận TTPT bằng các quy định về thủ tục tiền tố tụng hoặc/và loại hình tranh chấp. ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Antonio R. Parra, “The 2022 Amendments of the Regulations and Rules of the International Centre for Settlement of Investment Disputes: Change and continuity”, *Journal of World Investment & Trade*, Vol. 23(5-6), 2022, <https://doi.org/10.1163/22119000-12340267>
- [2] Aurélia Antonietti, Randi Ayman, “Additional facility arbitration rules (2006): International centre for settlement of investment disputes (ICSID)”, *Max Planck Encyclopedias of International Law*, 2020
- [3] Aurélia Antonietti, Randi Ayman, “Additional facility arbitration rules (2022): International centre for settlement of investment disputes (ICSID)”, *Max Planck Encyclopedias of International Law*, 2023
- [4] ICSID, “Proposals for Amendment of the ICSID Rules”, *Working Paper*, Vol. 3, 2018
- [5] ICSID, “Proposals for Amendment of the ICSID Rules”, *Working Papers*, Vol. 1, 2019
- [6] ICSID, “Proposals for Amendment of The ICSID Rules”, *Working Papers*, Vol. 6, 2021
- [7] ICSID, *Annual Report 2023*
- [8] ICSID, *Annual Report 2024*
- [9] ICSID, *Annual Report 2025*
- [10] ICSID, *ICSID Thirteenth Annual Report 1978/1979*, 1979
- [11] ICSID, *The First Year of Practice under the ICSID 2022 Rules*, 2023
- [12] International Bar Association, *Arbitrating Small Value Claims in Investment Arbitration*, 2022
- [13] Meg Kinnear, Randi Ayman, “The Past and Future of ICSID Additional Facility Dispute Settlement” in Charles N. Brower at el, *Peaceful Means: International Adjudication and Arbitration - Essays in Honour of David D. Caron*, Oxford University Press, 2024
- [14] Ngô Quỳnh Liên, “Điểm mới của quy tắc trọng tài ICSID năm 2022 - Những cơ hội, thách thức cho nhà đầu tư nước ngoài và quốc gia sở tại”, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, số 397(2), 2024 [Ngo Quynh Lien, “Key novelties of the 2022 ICSID arbitration rules: Opportunities and challenges for foreign investors and host states”, *Democracy and Law Journal*, Vol. 397(2), 2024]
- [15] Nick Lawn, Helin Laufer, “The 2022 ICSID Arbitration Rules”, *Romanian Arbitration Journal (Revista Romana de Arbitraj)*, Vol. 16(2), 2022
- [16] Queen Mary University of London & White & Case, *2021 International arbitration survey: Adapting arbitration to a changing world*, London, 2021
- [17] Susan Franck, “Reforming World Bank Dispute Resolution: ICSID in Context”, *Michigan Journal of International Law*, Vol. 44(03), 2023, <https://doi.org/10.36642/mjil.44.3.reforming>
- [18] Trần Việt Dũng, Nguyễn Thị Lan Hương, *Các cơ chế trọng tài đầu tư quốc tế - Quy tắc, thủ tục, thực tiễn*, Nxb. Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2020 [trans: Tran Viet Dung, Nguyen Thi Lan Huong, *International investment arbitration mechanisms: Rules, procedures, and practice*, National University Ho Chi Minh City Press, 2020]